| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ CAO LÃNH**<br>**TỈNH ĐỒNG THÁP** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: 12/2025/QĐST-DS | *TP. Cao Lãnh, ngày 21 tháng 02 năm 2025* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 13 tháng 02 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 802/2024/TLST-DS, ngày 11 tháng 11 năm 2024.

## XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

**- Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP L;

Trụ sở: LPB Tower, số H đường Trần Quang K, phường T, Quận H, Thành phố H. Người đại diện theo pháp luật: Ông Hồ Nam T, Chức vụ: Quyền Tổng Giám đốc. Người đại diện ủy quyền của ông T: Ông Phạm Quốc H, Chức vụ: Giám đốc Chi nhánh Đ (Theo Quyết định số: 22060/2024/QĐ-LPBank.PC&QLRR ngày 25/07/2024 của Tổng Giám đốc Ngân hàng TMCP L về việc ủy quyền thực hiện hoạt động tố tụng đối với Giám đốc Chi nhánh.

*Người đại diện ủy quyền:* Ông Trần Hải Dg - Trưởng phòng Khách hàng cá nhân- Chi nhánh Đ; Ông Trần Nam N - Chuyên viên khách hàng cá nhân; Ông Huỳnh Hữu P - Chuyên viên xử lý nợ.

Địa chỉ liên lạc: Số H, đường N, Phường 2, thành phố C, tỉnh Đ.

**- Bị đơn:** Bà Phạm Thị Bích V sinh năm 1981. Địa chỉ: Tổ 2, Khóm B, Phường S, thành phố C, tỉnh Đ.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ngân hàng Thương mại Cổ phần L yêu cầu bà Phạm Thị Bích V trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần L tổng số tiền gốc và lãi tính đến ngày 13/02/2025 là 1.049.055.946 đồng (một tỷ không trăm bốn mươi chín triệu không trăm năm mươi lăm nghìn chín trăm bốn mươi sáu đồng) (Trong đó, nợ gốc 915.603.981 đồng, lãi trễ hạn 118.299.899 đồng, lãi chậm trả gốc 9.907.230 đồng, lãi quá hạn 100% lãi suất 6.604.820 đồng, lãi quá hạn 50% lãi suất 3.302.410 đồng, lãi chậm trả lãi 5.244.836 đồng) theo số Hợp đồng tín dụng số

HDTD820202290 ký ngày 08/6/2022, Phụ lục hợp đồng số PL01-HDTD820202290 ký ngày 20/6/2022 giải ngân theo khế ước nhận nợ số 820202290/01 và yêu cầu tiếp tục tính lãi, phạt chậm trả lãi phát sinh theo mức lãi suất quy định tại các thỏa thuận về các điều khoản và điều kiện tín dụng chung, Hợp đồng cấp tín dụng và Khế ước nhận nợ nêu trên kể từ ngày 14/02/2025 đến khi thi hành xong.

Bà Phạm Thị Bích V đồng ý trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần L tổng số tiền gốc và lãi tính đến ngày 13/02/2025 là 1.049.055.946 đồng (một tỷ không trăm bốn mươi chín triệu không trăm năm mươi lăm nghìn chín trăm bốn mươi sáu đồng) (Trong đó, nợ gốc 915.603.981 đồng, lãi trễ hạn 118.299.899 đồng, lãi chậm trả gốc 9.907.230 đồng, lãi quá hạn 100% lãi suất 6.604.820 đồng, lãi quá hạn 50% lãi suất 3.302.410 đồng, lãi chậm trả lãi 5.244.836 đồng) theo số Hợp đồng tín dụng số HDTD820202290 ký ngày 08/6/2022, Phụ lục hợp đồng số PL01-HDTD820202290 ký ngày 20/6/2022 giải ngân theo khế ước nhận nợ số 820202290/01 và đồng ý tiếp tục tính lãi, phạt chậm trả lãi phát sinh theo mức lãi suất quy định tại các thỏa thuận về các điều khoản và điều kiện tín dụng chung, Hợp đồng cấp tín dụng và Khế ước nhận nợ nêu trên kể từ ngày 14/02/2025 đến khi thi hành xong.

Ngân hàng Thương mại Cổ phần L và bà Phạm Thị Bích V thống nhất công nhận giá trị pháp lý của Hợp đồng thế chấp số: HDTC8202022103 ngày 20/06/2022 giữa Ngân hàng TMCP L và bà Phạm Thị Bích V.

Trường hợp, bà Phạm Thị Bích V không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng TMCP L có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản bảo đảm theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất số HDTC8202022103 ngày 20/06/2022 để thu hồi nợ là: Quyền sử dụng đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CM740179 (số vào sổ cấp GCN: CS01257), tại thửa đất số 293, tờ bản đồ số 19, đất tọa lạc tại phường M, thành phố C, tỉnh Đ do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đ cấp ngày 22/02/2018, nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý chuyển nhượng cho bà Nguyễn Thị Bích V ngày 15/6/2022 và sai sót điều chỉnh thành Phạm Thị Bích V 17/6/2022.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Phạm Thị Bích V tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền 21.736.000 đồng.

Ngân hàng TMCP L được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp 21.334.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0012977 ngày 08/11/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố C, tỉnh Đ.

- Về chi phí tố tụng: Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ, đo đạc số tiền 3.232.000 đồng do Ngân hàng TMCP L đã tạm ứng và chi xong. Bà Phạm Thị Bích V tự nguyện trả lại Ngân hàng TMCP L số tiền 3.232.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- Tòa án tỉnh ĐT;
- VKSND TPCL;
- Chi cục THADS TPCL;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Ong Thị Ngọc Tâm**